

CỤC THI HÀNH ÁN DÂN SỰ TỈNH LONG AN CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
CHI CỤC THI HÀNH ÁN DÂN SỰ HUYỆN ĐỨC HÒA Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 247/TB-CCTHADS

Đức Hòa, ngày 17 tháng 3 năm 2025

THÔNG BÁO
Về kết quả lựa chọn tổ chức bán đấu giá

Căn cứ khoản 2 Điều 101 Luật Thi hành án dân sự;
Căn cứ Bản án, Quyết định số 450/2023/QĐST-DS ngày 06 tháng 9 năm 2023 của Tòa án nhân dân quận Tân Bình, Thành phố Hồ Chí Minh;
Căn cứ Quyết định thi hành án số 1652/QĐ-CCTHADS ngày 02 tháng 4 năm 2024 của Chi cục trưởng Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đức Hòa;
Căn cứ Quyết định thi hành án số 1653/QĐ-CCTHADS ngày 02 tháng 04 năm 2024 của Chi cục trưởng Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đức Hòa;
Căn cứ Quyết định thi hành án số 1663/QĐ-CCTHADS ngày 02 tháng 04 năm 2024 của Chi cục trưởng Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đức Hòa;
Căn cứ Quyết định cưỡng chế thi hành án số 128/QĐ-CCTHADS ngày 12 tháng 9 năm 2024 của Chấp hành viên Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đức Hòa;
Căn cứ kết quả thẩm định giá số: 260/2025/140 ngày 04 tháng 02 năm 2025 của Công ty TNHH Thẩm định giá NOVA;
Căn cứ kết quả đánh giá, chấm điểm tổ chức bán đấu giá tài sản.

Chấp hành viên Chi cục Thi hành án dân sự lựa chọn: Công ty đấu giá hợp danh Tiên Phong.

Địa chỉ: Số 276 Quốc lộ 62, phường 1, Thành phố Tân An, tỉnh Long An.

Để ký hợp đồng dịch vụ bán đấu giá tài sản của bà Đặng Thị Minh Giao, sinh năm 1979, địa chỉ thường trú: số 60/4B2 đường Phạm Văn Chiêu, phường 14, quận Gò Vấp, Tp.HCM đối với các tài sản đã kê biên sau:

Quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất tại thửa 558 tờ bản đồ số 02 diện tích 405m² loại đất ONT, tọa lạc tại ấp Tân Bình, xã Hòa Khánh Tây, huyện Đức Hòa, tỉnh Long An theo giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số CG967724, vào sổ cấp giấy GCN: CS00627 ngày 25/01/2017 của Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Long An cấp cho bà Nguyễn Thị Ánh Ngọc, cập nhật biến động ngày 04/12/2018 chuyển nhượng cho bà Đặng Thị Minh Giao. (theo giấy chứng nhận quyền sử dụng đất)

(mô tả rõ số lượng, tình trạng của tài sản):

Qua đo đạc thực tế theo mảnh trích đo địa chính số 629 -2024 do Công ty TNHH Đo đạc nhà đất Hưng Phú đo vẽ được Chi nhánh văn phòng đăng ký đất đai tại huyện Đức Hòa duyệt ngày 18/12/2024 thì Quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất tại thửa 558 (thửa mới 353), tờ bản đồ số 02, tọa lạc tại ấp Tân Bình, xã Hòa Khánh Tây, huyện Đức Hòa, tỉnh Long An có diện tích 400m² loại đất ONT. (Trong đó diện tích chỉ giới đường đo là 194.9m²).

Vị trí tiếp giáp:

Đông: giáp thửa số 334

Tây: giáp: thửa 354

Nam giáp: thửa số 377

Bắc giáp: DT 823 (nhựa)

Hiện trạng Quyền sử dụng đất tại thời điểm kê biên, xử lý là đất trống, không có bất cứ cây trồng hay tài sản, công trình gì trên đất.

Đất do bà Đặng Thị Minh Giao đứng tên giấy chứng nhận quyền sử dụng đất.

Vậy, thông báo để bà Đặng Thị Minh Giao và Ngân hàng TMCP Ngoại Thương Việt Nam biết./.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân huyện Đức Hòa;
- Trang thông tin điện tử Cục THADS tỉnh Long An;
- Cổng thông tin điện tử quốc gia về ĐGTS
- Lưu: VT, HSTHA.



Trần Thị Thu Hà

PHỤ LỤC II
MẪU THÔNG BÁO KẾT QUẢ LỰA CHỌN TỔ CHỨC HÀNH NGHỀ ĐÁU GIÁ TÀI SẢN
(kèm theo Thông tư số 19/2024/TT-BTP ngày 31 tháng 12 năm 2024 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp)

CỤC THI HÀNH ÁN DÂN SỰ TỈNH LONG AN
CHI CỤC THI HÀNH ÁN DÂN SỰ
HUYỆN ĐỨC HÒA

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Đức Hòa, ngày 17 tháng 3 năm 2025

THÔNG BÁO
KẾT QUẢ LỰA CHỌN TỔ CHỨC HÀNH NGHỀ ĐÁU GIÁ TÀI SẢN

I. KẾT QUẢ LỰA CHỌN

1. Tài sản đấu giá: Quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất tại thửa 558 tờ bản đồ số 02, diện tích 405m² tọa lạc tại ấp Tân Bình, xã Hòa Khánh Tây, huyện Đức Hòa, tỉnh Long An theo giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số CG967724, vào sổ cấp giấy GCN: CS00627 ngày 25/01/2017 của Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Long An cấp cho bà Nguyễn Thị Ánh Ngọc, cập nhật biến động ngày 04/12/2018 chuyển nhượng cho bà Đặng Thị Minh Giao. (theo giấy chứng nhận quyền sử dụng đất)

(mô tả rõ số lượng, tình trạng của tài sản):

Qua đo đạc thực tế theo mảnh trích đo địa chính số 629-2024 do Công ty TNHH Đo đạc nhà đất Hưng Phú đo vẽ được Chi nhánh văn phòng đăng ký đất đai tại huyện Đức Hòa duyệt ngày 18/12/2024 thì Quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất tại thửa 558 (thửa mới 353), tờ bản đồ số 02, tọa lạc tại ấp Tân Bình, xã Hòa Khánh Tây, huyện Đức Hòa, tỉnh Long An có diện tích 400m² loại đất ONT. (Trong đó diện tích chỉ giới đường đỏ là 194.9m²)

Vị trí tiếp giáp:

Đông: giáp thửa số 334

Tây giáp: thửa 354

Nam giáp: thửa số 377

Bắc giáp: ĐT 823 (nhựa)

Hiện trạng Quyền sử dụng đất tại thời điểm kê biên, xử lý là đất trống, không có bất cứ cây trồng hay tài sản, công trình gì trên đất.

2. Giá khởi điểm: 3.618.090.000 đồng (Ba tỷ sáu trăm mười tám triệu không trăm chín mươi ngàn đồng)

3. Tên, địa chỉ tổ chức hành nghề đấu giá tài sản được lựa chọn: Công ty Đấu giá Hợp Danh Tiên Phong. Tổng số điểm: 93/100 điểm

4. Tổ chức hành nghề đấu giá tài sản không được đánh giá, chấm điểm kèm theo lý do (nếu có):

5. Tổ chức hành nghề đấu giá tài sản bị từ chối xem xét, đánh giá hồ sơ kèm theo lý do từ chối (nếu có):

II. KẾT QUẢ CHẤM ĐIỂM (bao gồm cả tổ chức hành nghề đấu giá tài sản được lựa chọn)

TT	NỘI DUNG	Công ty Đấu giá Hợp Danh Tiên Phong	Công ty Đấu giá Hợp Danh Đông Nam	Doanh nghiệp đấu giá Tư nhân Đông Á
I	Có tên trong danh sách các tổ chức hành nghề đấu giá tài sản do Bộ Tư pháp công bố			
1.	Có tên trong danh sách tổ chức hành nghề đấu giá tài sản do Bộ Tư pháp công bố	Đủ điều kiện	Đủ điều kiện	Đủ điều kiện
2.	Không có tên trong danh sách tổ chức hành nghề đấu giá tài sản do Bộ Tư pháp công bố			
II	Cơ sở vật chất, trang thiết bị cần thiết bảo đảm cho việc đấu giá đối với loại tài sản đấu giá	18	19	18
1.	Cơ sở vật chất bảo đảm cho việc đấu giá	10	10	10
1.1	Có địa chỉ trụ sở ổn định, rõ ràng (số điện thoại, địa chỉ thư điện tử...), trụ sở có đủ diện tích làm việc	5	5	5
1.2	Địa điểm bán, tiếp nhận hồ sơ tham gia đấu giá công khai, thuận tiện	5	5	5
2.	Trang thiết bị cần thiết bảo đảm cho việc đấu giá	5	5	5
2.1	Có hệ thống camera giám sát hoặc thiết bị ghi hình tại trụ sở tổ chức hành nghề đấu giá tài sản khi bán, tiếp nhận hồ sơ tham gia đấu giá (có thể được trích xuất, lưu theo hồ sơ đấu giá)	2	2	2
2.2	Có hệ thống camera giám sát hoặc thiết bị ghi hình tại nơi tổ chức phiên đấu giá (được trích xuất, lưu theo hồ sơ đấu giá)	3	3	3
3.	Có trang thông tin điện tử của tổ chức hành nghề đấu giá tài sản đang hoạt động ổn định, được cập nhật thường xuyên Đối với Trung tâm dịch vụ đấu giá tài sản thì dùng Trang thông tin điện tử độc lập hoặc Trang thông tin thuộc Cổng thông tin điện tử của Sở Tư pháp	2	2	2
4.	Có Trang thông tin đấu giá trực tuyến được phê duyệt hoặc trong năm trước liền kề đã thực hiện ít nhất 01 cuộc đấu giá bằng hình thức trực tuyến	0	1	0
5.	Có nơi lưu trữ hồ sơ đấu giá	1	1	1

III	Phương án đấu giá khả thi, hiệu quả	16	16	15
1.	Phương án đấu giá đề xuất được hình thức đấu giá, bước giá, số vòng đấu giá có tính khả thi và hiệu quả cao	4	4	4
1.1	Hình thức đấu giá khả thi, hiệu quả	2	2	2
1.2	Bước giá, số vòng đấu giá khả thi, hiệu quả	2	2	2
2.	Phương án đấu giá đề xuất việc bán, tiếp nhận hồ sơ tham gia đấu giá công khai, khả thi, thuận tiện (địa điểm, phương thức bán, tiếp nhận hồ sơ)	4	4	4
3.	Phương án đấu giá đề xuất được đối tượng và điều kiện tham gia đấu giá phù hợp với tài sản đấu giá	4	4	4
3.1	Đối tượng theo đúng quy định của pháp luật	2	2	2
3.2	Điều kiện tham gia đấu giá phù hợp với quy định pháp luật áp dụng đối với tài sản đấu giá	2	2	2
4.	Phương án đấu giá đề xuất giải pháp giám sát việc tổ chức đấu giá hiệu quả; chống thông đồng, đùm giã, bảo đảm an toàn, an ninh trật tự của phiên đấu giá	4	4	3
IV	Năng lực, kinh nghiệm và uy tín của tổ chức hành nghề đấu giá tài sản	51	54	52
1.	Tổng số cuộc đấu giá đã tổ chức trong năm trước liền kề (bao gồm cả cuộc đấu giá thành và cuộc đấu giá không thành)	15	15	15
1.1	Dưới 20 cuộc đấu giá			
1.2	Từ 20 cuộc đấu giá đến dưới 40 cuộc đấu giá			
1.3	Từ 40 cuộc đấu giá đến dưới 70 cuộc đấu giá			
1.4	Từ 70 cuộc đấu giá trở lên	15	15	15
2.	Tổng số cuộc đấu giá thành trong năm trước liền kề	7	7	7
2.1	Dưới 10 cuộc đấu giá thành (bao gồm cả trường hợp không có cuộc đấu giá thành nào)			
2.2	Từ 10 cuộc đấu giá thành đến dưới 30 cuộc đấu giá thành			
2.3	Từ 30 cuộc đấu giá thành đến dưới 50 cuộc đấu giá thành			
2.4	Từ 50 cuộc đấu giá thành trở lên	7	7	7
3.	Tổng số cuộc đấu giá thành có chênh lệch giữa giá trúng so với giá khởi điểm trong năm trước liền kề	7	7	7



3.1	Dưới 10 cuộc (bao gồm cả trường hợp không có chênh lệch)			
3.2	Từ 10 cuộc đến dưới 30 cuộc			
3.3	Từ 30 cuộc đến dưới 50 cuộc			
3.4	Từ 50 cuộc trở lên	7	7	7
4.	Tổng số cuộc đấu giá thành trong năm trước liền kề có mức chênh lệch từ 10% trở lên	1	3	3
4.1	Tổ chức hành nghề đấu giá tài sản có tổng số cuộc đấu giá thành trong năm trước liền kề có mức chênh lệch từ 10% trở lên nhiều nhất	1	3	3
4.2	Tổ chức hành nghề đấu giá tài sản có tổng số cuộc đấu giá thành trong năm trước liền kề có mức chênh lệch từ 10% trở lên thấp hơn liền kề			
4.3	Tổ chức hành nghề đấu giá tài sản có tổng số cuộc đấu giá thành trong năm trước liền kề có mức chênh lệch từ 10% trở lên thấp hơn liền kề tiếp theo			
5.	Thời gian hoạt động trong lĩnh vực đấu giá tài sản tính từ thời điểm có Quyết định thành lập hoặc được cấp Giấy đăng ký hoạt động	6	5	5
5.1	Có thời gian hoạt động dưới 5 năm			
5.2	Có thời gian hoạt động từ 05 năm đến dưới 10 năm		5	5
5.3	Có thời gian hoạt động từ 10 năm đến dưới 15 năm	6		
5.4	Có thời gian hoạt động từ 15 năm trở lên			
6.	Số lượng đấu giá viên của tổ chức hành nghề đấu giá tài sản	3	4	3
6.1	01 đấu giá viên			
6.2	Từ 02 đến dưới 05 đấu giá viên	3		3
6.3	Từ 05 đấu giá viên trở lên		4	
7.	Kinh nghiệm hành nghề của đấu giá viên là Giám đốc Trung tâm dịch vụ đấu giá tài sản, Tổng giám đốc hoặc Giám đốc của Công ty đấu giá hợp danh, Giám đốc doanh nghiệp đấu giá tư nhân	4	3	3
7.1	Dưới 05 năm			
7.2	Từ 05 năm đến dưới 10 năm		3	3
7.3	Từ 10 năm trở lên	4		

8.	Kinh nghiệm của đấu giá viên hành nghề	4	5	4
8.1	Không có đấu giá viên có thời gian hành nghề từ 05 năm trở lên			
8.2	Có từ 01 đến 03 đấu giá viên có thời gian hành nghề từ 05 năm trở lên	4		4
8.3	Có từ 04 đấu giá viên trở lên có thời gian hành nghề từ 05 năm trở lên		5	
9.	Số thuế thu nhập doanh nghiệp hoặc khoản tiền nộp vào ngân sách Nhà nước trong năm trước liền kề đối với Trung tâm dịch vụ đấu giá tài sản, trừ thuế giá trị gia tăng	4	5	5
9.1	Dưới 50 triệu đồng			
9.2	Từ 50 triệu đồng đến dưới 100 triệu đồng	4		
9.3	Từ 100 triệu đồng trở lên		5	5
V	Tiêu chí khác phù hợp với tài sản đấu giá do người có tài sản đấu giá quyết định	8	3	7
1.	Đã tổ chức đấu giá thành tài sản cùng loại với tài sản đưa ra đấu giá	3	3	3
2.	Đã từng ký kết hợp đồng dịch vụ đấu giá tài sản với người có tài sản đấu giá và đã tổ chức cuộc đấu giá thành theo hợp đồng đó	0	0	0
3.	Trụ sở chính của tổ chức hành nghề đấu giá tài sản trong phạm vi tỉnh, thành phố nơi có tài sản đấu giá, không bao gồm trụ sở chi nhánh.	4	0	4
4.	Tiêu chí khác	1	0	0
	Tổng	93	92	92

CHẤP HÀNH VIÊN



Trần Thị Thu Hà

